

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **10 /2020/HNGĐ-ST**
Ngày: 25 – 02 – 2020
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Tân

2. Bà Trương Thị Ngọc Linh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 30/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 06/02/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hứa Văn D, sinh năm 1983 (Có yêu cầu vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Thanh S, huyện Hữu L, tỉnh Lạng Sơn

Bị đơn: Chị Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1996 (Có yêu cầu vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 04, ấp 02, xã Minh T, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày và yêu cầu của anh Hứa Văn D:

Anh Hứa Văn D và chị Vũ Thị Thanh H chung sống với nhau từ năm 2012 và có 01 con chung là Hứa Thị V, sinh ngày 12/5/2013. Đến năm 2014 anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Minh T, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước theo Giấy chứng nhận kết hôn số 11 ngày 10/03/2014. Sau khi đăng ký kết hôn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xảy ra cãi vã dẫn đến anh chị đã không còn chung sống cùng nhau từ tháng cuối năm 2014 đến nay. Do nhận thấy tình cảm vợ chồng đã không còn nên anh Hứa Văn D yêu cầu ly hôn với chị Vũ Thị Thanh H.

Do anh Hứa Văn D đang nuôi con Hứa Thị V nên anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con, đồng thời không yêu cầu chị Vũ Thị Thanh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án chị Vũ Thị Thanh H trình bày:

Chị Vũ Thị Thanh H trình bày thống nhất với anh Hứa Văn D về quá trình chung sống, kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung. Chị H chấp nhận hai yêu cầu của anh Hứa Văn D: Đồng ý ly hôn và đồng ý giao con chung Hứa Thị V cho anh Hứa Văn D nuôi dưỡng, về việc cấp dưỡng nuôi con do anh Hứa Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên chị tự thỏa thuận với anh D.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa nhận thấy cả hai đương sự đều xác định có mâu thuẫn và đồng ý ly hôn; đã thống nhất giao con chung Hứa Thị V, sinh ngày 12/5/2013 cho anh D nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Tài sản chung không có nên không giải quyết. Án phí giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh Hứa Văn D khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết con chung với chị Vũ Thị Thanh H có nơi cư trú tại xã Minh T, huyện Hớn Q, nên đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Anh Hứa Văn D và chị Vũ Thị Thanh H cùng có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt hai đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hứa Văn D và chị Vũ Thị Thanh H tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Minh T, huyện

Hón Q, tỉnh Bình Phước nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Quá trình giải quyết Anh Hứa Văn D và chị Vũ Thị Thanh H cùng xác định quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trầm trọng, hai đương sự đều thống nhất ly hôn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh D.

[4] Về con chung: Do anh D đang nuôi con chung Hứa Thị V, sinh ngày 12/5/2013 nên hai đương sự cùng đã thống nhất để anh D tiếp tục nuôi con nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung Hứa Thị V cho anh D nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Tài sản chung, nợ chung: Không có nên không giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn Hứa Văn D phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 207, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hứa Văn D ly hôn với chị Vũ Thị Thanh H.

[2] Về con chung: Giao con chung Hứa Thị V, sinh ngày 12/5/2013 cho anh Hứa Văn D trực tiếp nuôi dưỡng. Các đương sự chưa yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[3] Về án phí: Anh Hứa Văn D chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001735 ngày 09/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước.

[4] Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

- Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
 - VKSND huyện Hớn Q
 - Các đương sự
 - Nơi ĐKKH
 - CCTHADS huyện Hớn Q
 - Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thu Thủy

